

Số: 112/QĐ-VIAC

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Hướng dẫn về việc chọn Trọng tài viên và các thủ tục liên quan

## CHỦ TỊCH TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Trọng tài Thương mại năm 2010;
- Căn cứ Điều lệ của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam;
- Căn cứ Quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 03 năm 2017 (“Quy tắc VIAC”);
- Theo đề nghị của Tổng thư ký,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Hướng dẫn về việc chọn Trọng tài viên và các thủ tục liên quan (“Hướng dẫn”). Hướng dẫn này là một bộ phận không tách rời của Quy tắc VIAC.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Tổng thư ký Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam và các bên có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH



VŨ TIẾN LỘC

**HƯỚNG DẪN VỀ VIỆC CHỌN TRỌNG TÀI VIÊN  
VÀ CÁC THỦ TỤC LIÊN QUAN  
THEO QUY TẮC TỔ TỤNG TRỌNG TÀI  
CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM**

----o0o---

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 112/QĐ-VIAC ngày 18/06/2024 của Chủ tịch VIAC.  
Hướng dẫn này được áp dụng đối với thủ tục lựa chọn Trọng tài viên của các bên và các  
thủ tục khác có liên quan kể từ ngày ban hành)*



**A. HƯỚNG DẪN CHUNG VỀ CÁC TIÊU CHÍ CẦN CÂN NHẮC KHI CÁC BÊN THỰC HIỆN VIỆC LỰA CHỌN TRỌNG TÀI VIÊN**

**1. Các tiêu chí/điều kiện bắt buộc theo quy định của Luật Trọng tài thương mại Việt Nam 2010 (“Luật TTTM 2010”):**

**Khoản 1 Điều 20 Luật TTTM 2010** đặt ra các tiêu chuẩn của một người được làm Trọng tài viên:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của Bộ luật dân sự;
- Có trình độ đại học và đã qua thực tế công tác theo ngành đã học từ 5 năm trở lên;
- Trong trường hợp đặc biệt, chuyên gia có trình độ chuyên môn cao và có nhiều kinh nghiệm thực tiễn, tuy không đáp ứng được yêu cầu nêu tại điểm b khoản này, cũng có thể được chọn làm Trọng tài viên.

**Khoản 2 Điều 20 Luật TTTM 2010** liệt kê các trường hợp một người không được làm Trọng tài viên dù đáp ứng đủ yêu cầu tại Khoản 1 Điều 20 Luật TTTM 2010:

- Người đang là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên, Chấp hành viên, công chức thuộc Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Cơ quan điều tra, Cơ quan thi hành án;
- Người đang là bị can, bị cáo, người đang chấp hành án hình sự hoặc đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích.

**Khoản 1 Điều 42 Luật TTTM 2010** liệt kê các trường hợp một người phải từ chối giải quyết tranh chấp<sup>1</sup>, hay nói cách khác, không được làm Trọng tài viên:

- Trọng tài viên là người thân thích hoặc là người đại diện của một bên;
- Trọng tài viên có lợi ích liên quan trong vụ tranh chấp;
- Có căn cứ rõ ràng cho thấy Trọng tài viên không vô tư, khách quan;
- Đã là hòa giải viên, người đại diện, luật sư của bất cứ bên nào trước khi đưa vụ tranh chấp đó ra giải quyết tại trọng tài, trừ trường hợp được các bên chấp thuận bằng văn bản.

**Người không đáp ứng được các tiêu chí/điều kiện bắt buộc theo quy định của Luật TTTM 2010 không được làm Trọng tài viên.**

**2. Các tiêu chí cần cân nhắc theo quy định của Quy tắc tổ tụng trọng tài của VIAC có hiệu lực từ 01/03/2017 (“Quy tắc VIAC”):**

**a. Trường hợp các bên có thỏa thuận về tiêu chuẩn cụ thể của Trọng tài viên:**

**Khoản 3 Điều 20 Luật TTTM** cho phép Trung tâm trọng tài quy định thêm các tiêu chuẩn cao hơn tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này đối với Trọng tài viên của tổ chức mình;

**Khoản 5 Điều 16 Quy tắc VIAC** cho phép các bên có thỏa thuận về tiêu chuẩn cụ thể của Trọng tài viên giải quyết tranh chấp của họ tại VIAC;

**Khoản 3 Điều 16 Quy tắc VIAC** cũng nhấn mạnh việc không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn của luật và tiêu chuẩn cụ thể do các bên thỏa thuận là thuộc các trường hợp bắt buộc phải từ chối làm Trọng tài viên.<sup>2</sup>

**b. Nghĩa vụ của Trọng tài viên về độc lập, vô tư và khách quan; Nghĩa vụ công khai thông tin:**

---

<sup>1</sup> Quy định này áp dụng cho cả trường hợp một người vừa mới được lựa chọn/chỉ định làm Trọng tài viên hay người này đang làm Trọng tài viên trong một vụ tranh chấp.

<sup>2</sup> Để tránh việc có sự lạm dụng các quy định tại Điều 16 và Điều 17 Quy tắc VIAC trong các chiến lược trì hoãn tổ tụng trọng tài, Khoản 5 Điều 16 Quy tắc VIAC đưa ra quy định rằng người được một bên chọn làm Trọng tài viên sẽ được coi là đáp ứng các tiêu chuẩn cụ thể do các bên thỏa thuận, trừ khi bên còn lại đưa ra phản đối trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày nhận được thông báo về Trọng tài viên được chọn hoặc được chỉ định, có yêu cầu thay đổi Trọng tài viên với lý do Trọng tài viên đó không đủ tiêu chuẩn mà các bên đã thỏa thuận. Việc thay đổi Trọng tài viên trong trường hợp này được thực hiện theo quy định tại Điều 17 của Quy tắc VIAC.

**Điều 4 Luật TTTM 2010** nêu ra nguyên tắc trong giải quyết tranh chấp bằng trọng tài buộc Trọng tài viên phải độc lập, khách quan, vô tư và tuân theo quy định của pháp luật.

**Điều 16 Quy tắc VIAC** yêu cầu Trọng tài viên: (i) thực hiện nghĩa vụ công khai thông tin tại thời điểm được chọn/chỉ định và trong suốt quá trình giải quyết tranh chấp theo hướng dẫn tại Bản tuyên bố Trọng tài viên VIAC<sup>3</sup>; (ii) không được hành động như là luật sư của bất kỳ bên nào; và (iii) từ chối làm Trọng tài viên nếu rơi vào các trường hợp phải từ chối/không được làm Trọng tài viên tại Khoản 3 Điều 16 Quy tắc VIAC.

Việc một bên **lựa chọn một người không đáp ứng được các tiêu chí nêu trên** làm Trọng tài viên **có thể dẫn tới việc bên còn lại yêu cầu thay đổi Trọng tài viên** đó theo quy định tại Điều 17 Quy tắc VIAC.

**c. Danh sách các tiêu chí bổ sung nên xem xét khi lựa chọn Trọng tài viên:**

Các tiêu chí bổ sung này được sử dụng trong Quy trình chỉ định Trọng tài viên của Chủ tịch VIAC, theo các quy định tại **Khoản 4 Điều 12 Quy tắc VIAC** và tham khảo **các thực tiễn tốt nhất** trong trọng tài quốc tế.

**Ngoài các tiêu chí bắt buộc nêu trên, các tiêu chí bổ sung nên được xem xét khi lựa chọn Trọng tài viên:**

- ✓ Lĩnh vực tranh chấp, bản chất và tính phức tạp của vụ tranh chấp, bao gồm cả các yếu tố về luật điều chỉnh hợp đồng;
- ✓ Khả năng ngôn ngữ (ngôn ngữ trọng tài) của ứng viên;
- ✓ Xung đột lợi ích tiềm tàng giữa người được chọn làm Trọng tài viên với các bên tranh chấp, luật sư của các bên hoặc các Trọng tài viên trong Hội đồng Trọng tài (nếu đã xác định);
- ✓ Nơi thường trú của Trọng tài viên;
- ✓ Sự sẵn sàng về thời gian: Ứng viên có đủ thời gian để giải quyết tranh chấp hiệu quả hay không?

---

<sup>3</sup> Nghĩa vụ công khai thông tin của Trọng tài viên tại VIAC được hướng dẫn ở Bản tuyên bố Trọng tài viên VIAC, tham khảo từ những thực tiễn tốt nhất của trọng tài quốc tế.

## **B. HƯỚNG DẪN VỀ THỦ TỤC THỰC HIỆN VIỆC CHỌN TRỌNG TÀI VIÊN**

Đối với thủ tục trọng tài quy chế<sup>4</sup>, Điều 40 Luật TTTM 2010 cho phép các bên có thỏa thuận khác hoặc quy tắc tổ tụng của Trung tâm trọng tài có quy định khác<sup>5</sup> về quy trình thành lập Hội đồng Trọng tài.

Quy tắc VIAC cho phép các bên được thỏa thuận về quy trình lựa chọn Trọng tài viên để thành lập Hội đồng Trọng tài giải quyết tranh chấp.

Trường hợp các bên không có thỏa thuận khác thì quy trình thành lập Hội đồng Trọng tài mô tả tại các Điều 12 và Điều 13 Quy tắc VIAC được áp dụng như sau:

### **1. Trường hợp Hội đồng Trọng tài gồm 03 Trọng tài viên tại Điều 12 Quy tắc VIAC:**

**Khoản 2 Điều 7 Quy tắc VIAC** yêu cầu trong Đơn khởi kiện phải có tên của người được Nguyên đơn chọn làm Trọng tài viên<sup>6</sup>. Quy định này được hiểu rằng Nguyên đơn có quyền chọn 01 Trọng tài viên và phải thực hiện việc lựa chọn Trọng tài viên tại Đơn khởi kiện, để bắt đầu tổ tụng trọng tài tại VIAC.<sup>7</sup>

**Khoản 1 Điều 9 Quy tắc VIAC** quy định sau 30 ngày kể từ ngày nhận được Thông báo, Đơn khởi kiện, thỏa thuận trọng tài và các tài liệu khác có liên quan, Bị đơn phải gửi tới Trung tâm Bản tự bảo vệ trong đó nêu tên của người được Bị đơn chọn làm Trọng tài viên<sup>8</sup>. Nếu sau thời hạn 30 ngày Bị đơn không lựa chọn được Trọng tài viên, Chủ tịch Trung tâm sẽ chỉ định Trọng tài viên thay Bị đơn. Quy định này được hiểu rằng Bị đơn có quyền chọn 01 Trọng tài viên và phải thực hiện việc lựa chọn Trọng tài viên trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được coi là đã nhận được Thông báo, Đơn khởi kiện, thỏa thuận trọng tài và các tài liệu khác có liên quan.

**Khoản 3 Điều 12 Quy tắc VIAC** mô tả việc lựa chọn Chủ tịch Hội đồng Trọng tài được thực hiện bởi 02 Trọng tài viên đã được lựa chọn hoặc đã được chỉ định thay các bên, trong

<sup>4</sup> Là hình thức giải quyết tranh chấp tại một Trung tâm trọng tài. Xem thêm Khoản 6 Điều 3 Luật TTTM 2010.

<sup>5</sup> Trong trường hợp không có các thỏa thuận khác của các bên hoặc quy tắc tổ tụng của Trung tâm trọng tài không quy định khác, Điều 40 Luật TTTM 2010 cung cấp một quy trình để thủ tục trọng tài quy chế áp dụng.

<sup>6</sup> Hoặc yêu cầu Chủ tịch Trung tâm chỉ định Trọng tài viên thay cho Nguyên đơn.

<sup>7</sup> Trừ khi các bên có thỏa thuận khác, tổ tụng trọng tài bắt đầu từ ngày Trung tâm nhận được Đơn khởi kiện của Nguyên đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 7 của Quy tắc này. Xem thêm Điều 5 Quy tắc VIAC.

<sup>8</sup> Hoặc yêu cầu Trung tâm chỉ định Trọng tài viên.

vòng 15 ngày kể từ ngày Trọng tài viên do Bị đơn chọn hoặc được Chủ tịch Trung tâm chỉ định thay cho Bị đơn nhận được thông báo về việc chọn hoặc được chỉ định làm Trọng tài viên. Chủ tịch Trung tâm sẽ thực hiện chỉ định Chủ tịch Hội đồng Trọng tài nếu trong thời hạn 15 ngày nêu trên mà 02 Trọng tài viên không bầu được Chủ tịch Hội đồng Trọng tài hoặc 02 Trọng tài viên có yêu cầu.

## **2. Trường hợp Hội đồng Trọng tài gồm Trọng tài viên duy nhất tại Điều 13 Quy tắc VIAC:**

**Điều 13 Quy tắc VIAC** yêu cầu các bên, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày Bị đơn nhận được Thông báo, Đơn khởi kiện, thỏa thuận trọng tài và các tài liệu có liên quan, phải thống nhất lựa chọn Trọng tài viên duy nhất hoặc yêu cầu Trung tâm chỉ định Trọng tài viên duy nhất và phải thông báo cho Trung tâm.

Chủ tịch Trung tâm sẽ thực hiện chỉ định Trọng tài viên duy nhất nếu thời hạn 30 ngày nêu trên không được tuân thủ hoặc các bên thống nhất yêu cầu.

## **3. Trường hợp người được các bên chọn làm Trọng tài viên không có tên trong Danh sách Trọng tài viên VIAC:**

**Khoản 1, Khoản 2 Điều 12 và Điều 13 Quy tắc VIAC** hướng dẫn các bên phải thông báo cho VIAC địa chỉ liên lạc của người được chọn làm Trọng tài viên nếu người này không có tên trong Danh sách Trọng tài viên của VIAC (“Trọng tài viên ngoài Danh sách VIAC”).

Căn cứ yêu cầu về điều kiện bắt buộc theo quy định của Luật TTTM 2010 như nêu tại Mục A.1 trên đây, **bên lựa chọn Trọng tài viên ngoài Danh sách VIAC và/hoặc chính Trọng tài viên này phải cung cấp đủ các tài liệu thể hiện Trọng tài viên ngoài Danh sách VIAC được lựa chọn đã đáp ứng được các yêu cầu bắt buộc của Luật TTTM 2010.**

Luật TTTM 2010 và Quy tắc VIAC chưa có quy định về (i) thời hạn cung cấp các tài liệu thể hiện việc đáp ứng đầy đủ các yêu cầu bắt buộc của Luật TTTM 2010; và (ii) nếu người được các bên lựa chọn không được làm Trọng tài viên thì Trọng tài viên thay thế sẽ được

lựa chọn hay chỉ định theo thủ tục nào. Trong trường hợp này<sup>9</sup>, VIAC hướng dẫn thực hiện như sau:

- (i) VIAC ấn định các thời hạn để bên lựa chọn và/hoặc Trọng tài viên ngoài Danh sách VIAC được lựa chọn cung cấp các tài liệu thể hiện đã đáp ứng đầy đủ các yêu cầu bắt buộc của Luật TTTM 2010;
- (ii) Nếu các tài liệu trên không được cung cấp đầy đủ trong những thời hạn mà VIAC ấn định thì Trọng tài viên ngoài Danh sách VIAC đó được coi là không đủ điều kiện để làm Trọng tài viên. Trong trường hợp này<sup>10</sup>, Trung tâm có thể cân nhắc diễn biến cụ thể của thủ tục trọng tài để quyết định mời một bên/các bên tự lựa chọn Trọng tài viên mới<sup>11</sup>; HOẶC Trọng tài viên mới sẽ do Chủ tịch VIAC chỉ định trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày hết thời hạn cung cấp tài liệu mà VIAC ấn định nói trên.

#### **4. Trường hợp người được các bên chọn làm Trọng tài viên từ chối giải quyết tranh chấp hoặc im lặng không trả lời đồng ý hay từ chối tham gia giải quyết tranh chấp:**

**Khoản 1 Điều 21 Luật TTTM 2010** nêu rõ người được chọn làm Trọng tài viên có quyền *“Chấp nhận hoặc từ chối giải quyết tranh chấp.”*

Khi một người được các bên chọn làm Trọng tài viên, Trung tâm sẽ thông báo về việc được lựa chọn tới người này và hướng dẫn người được lựa chọn thực hiện việc:

- (i) nghiên cứu sơ bộ hồ sơ khởi kiện (với thông tin các bên, thông tin về hợp đồng tranh chấp, thông tin của luật sư (nếu có)) để kiểm tra xung đột lợi ích và công khai thông tin (nếu cần);
- (ii) tự đánh giá và kiểm tra tính phù hợp khi cá nhân đó tham gia tranh chấp, bao gồm nhưng không giới hạn các vấn đề: tính sẵn sàng về thời gian để tham gia giải quyết

---

<sup>9</sup> “Đối với các vấn đề không được quy định trong Quy tắc này, Trung tâm và Hội đồng Trọng tài có quyền hành động theo tinh thần của Quy tắc này và nỗ lực giải quyết vụ tranh chấp một cách công bằng và hiệu quả”. Xem thêm Khoản 5 Điều 38 Quy tắc VIAC.

<sup>10</sup> Như footnote số 9.

<sup>11</sup> Nếu bên đó là bên đã lựa chọn người không đủ điều kiện làm Trọng tài viên.

vụ tranh chấp, ngôn ngữ của thủ tục trọng tài, tính chất của tranh chấp, các khoản chi phí, v.v...

để người đó đưa ra quyết định về việc *Chấp nhận hoặc từ chối giải quyết tranh chấp* trong một thời hạn do VIAC ấn định.

Luật TTTM 2010 và Quy tắc VIAC chưa có quy định về trường hợp Trọng tài viên từ chối giải quyết tranh chấp hoặc im lặng, không trả lời từ chối hay chấp nhận, ở thời điểm người đó nhận được thông báo về việc được lựa chọn hoặc được chỉ định làm Trọng tài viên<sup>12</sup>. Trong trường hợp này<sup>13</sup>, Trung tâm có thể cân nhắc diễn biến cụ thể của thủ tục trọng tài để quyết định mời một bên/các bên tự lựa chọn Trọng tài viên mới<sup>14</sup>; HOẶC Trọng tài viên mới sẽ do Chủ tịch VIAC chỉ định trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày Trung tâm nhận được thông báo về việc từ chối của người được chọn hoặc được chỉ định làm Trọng tài viên hoặc từ ngày hết hạn trả lời mà người được chọn hoặc được chỉ định làm Trọng tài viên im lặng, không trả lời từ chối hay chấp nhận.

#### **5. Trường hợp Trọng tài viên bị thay đổi theo quy trình xem xét tại Điều 17 Quy tắc VIAC và việc lựa chọn/chỉ định Trọng tài viên thay thế.**

**Khoản 3 Điều 17** Quy tắc VIAC tiếp tục khẳng định quyền được tự thỏa thuận của các bên tranh chấp đối với việc lựa chọn hoặc chỉ định trọng tài viên thay thế<sup>15</sup> trong trường hợp có trọng tài viên bị thay đổi theo quyết định của Chủ tịch VIAC hoặc của hai trọng tài viên còn lại.

Trong trường hợp không có thỏa thuận nào như trên của các bên, Điều 12 và Điều 13 cũng như Quy tắc VIAC chưa có quy định về thủ tục lựa chọn/chỉ định Trọng tài viên thay thế<sup>16</sup>.

<sup>12</sup> Luật TTTM và Quy tắc VIAC chỉ có các quy định liên quan tới việc người được chọn làm Trọng tài viên đã chấp nhận tham gia giải quyết tranh chấp, sau đó có Đơn từ chối giải quyết vụ tranh chấp (Điều 17 Quy tắc VIAC).

<sup>13</sup> “Đối với các vấn đề không được quy định trong Quy tắc này, Trung tâm và Hội đồng Trọng tài có quyền hành động theo tinh thần của Quy tắc này và nỗ lực giải quyết vụ tranh chấp một cách công bằng và hiệu quả”. Xem thêm Khoản 5 Điều 38 Quy tắc VIAC.

<sup>14</sup> Nếu người vừa từ chối là do bên tranh chấp đó lựa chọn.

<sup>15</sup> “Trường hợp các thành viên còn lại của Hội đồng Trọng tài hoặc Chủ tịch Trung tâm quyết định thay đổi Trọng tài viên thì Trọng tài viên thay thế được chọn hoặc được chỉ định theo các quy định tại Điều 12 hoặc Điều 13 của Quy tắc này.” Điều 12 và Điều 13 đều cho phép các bên tự thỏa thuận về việc chọn Trọng tài viên.

<sup>16</sup> Khi không có thỏa thuận khác của các bên, các thời hạn và hình thức lựa chọn Trọng tài viên quy định tại Điều 12 và Điều 13 Quy tắc VIAC là bắt buộc và không gia hạn.

Trong trường hợp này<sup>17</sup>, Trung tâm có thể cân nhắc diễn biến cụ thể của thủ tục trọng tài để quyết định mời một bên/các bên thực hiện lựa chọn Trọng tài viên mới<sup>18</sup>; HOẶC Trọng tài viên mới sẽ do Chủ tịch VIAC chỉ định trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày của Quyết định thay đổi Trọng tài viên.

- 6. Các quyết định của Trung tâm hoặc Chủ tịch Trung tâm, trong các trường hợp quy định tại Bản hướng dẫn này, là quyết định cuối cùng và có thể không nêu căn cứ ra quyết định.**

### **C. HỖ TRỢ CỦA BAN THƯ KÝ VIAC CHO CÁC BÊN KHI LỰA CHỌN TRỌNG TÀI VIÊN**

- (i) Các bên có thể tìm kiếm sự hỗ trợ từ Ban Thư ký VIAC bằng việc đề nghị Ban Thư ký VIAC cung cấp các thông tin liên quan tới các ứng viên Trọng tài viên tiềm năng mà các bên đang cân nhắc<sup>19</sup>.
- (ii) Khi nhận được yêu cầu của các bên, Ban Thư ký sẽ liên hệ với các ứng viên này để tham vấn thông tin về kinh nghiệm, sự sẵn sàng về thời gian và các xung đột lợi ích tiềm tàng của ứng viên thông qua Bản tuyên bố Trọng tài viên được VIAC ban hành.
- (iii) Các bên có thể thỏa thuận rằng việc chọn Trọng tài viên duy nhất hoặc Chủ tịch Hội đồng Trọng tài của Trung tâm phải được thực hiện thông qua tham vấn giữa các bên và Ban Thư ký./.

---

<sup>17</sup> “Đối với các vấn đề không được quy định trong Quy tắc này, Trung tâm và Hội đồng Trọng tài có quyền hành động theo tinh thần của Quy tắc này và nỗ lực giải quyết vụ tranh chấp một cách công bằng và hiệu quả”. Xem thêm Khoản 5 Điều 38 Quy tắc VIAC.

<sup>18</sup> Nếu người vừa từ chối là do bên tranh chấp đó lựa chọn.

<sup>19</sup> Bao gồm các thông tin về lý lịch nghề nghiệp/khoa học mà trọng Tài viên đã cung cấp cho Ban Thư ký.